



QUÁI VẬT ĐẢO JEKYLL (CH. 15): LỊCH SỬ RA ĐỜI ĐỒNG ĐÔ LA MỸ

Nguồn: G. Edward Griffin, "The Lost Treasure Map", in G.E. Griffin, *The Creature from Jekyll Island: A Second Look at the Federal Reserve* (5th Edition) (California: American Media, 2010), Chapter 15.

Biên dịch: Nguyễn Thị Thu | **Hiệu đính:** Lê Hồng Hiệp

Nội dung chính: Một trải nghiệm cay đắng về tiền định danh của các thuộc địa Mỹ; quyết tâm của những người khai quốc để ngăn chặn quốc gia mới hình thành sử dụng tiền giấy mà không có (kim loại quý) đảm bảo; việc soạn thảo hiến pháp nhằm mục đích đó; sự ra đời của một đồng đô la Mỹ thực thụ; sự thịnh vượng hình thành sau đó.

Trong thời kỳ vàng son của radio, trên chương trình của Edgar Bergen, ông thường hỏi hình nộm Mortimer Snerd của anh ta rằng "Sao mà có thể ngốc đến thế?". Và ông luôn nhận được câu trả lời giống nhau. Sau khi suy nghĩ một hồi trong vai Mortimer, ông tự đưa ra câu trả lời "Ừm, cũng không dễ chút nào".

Khi chúng ta nhìn vào những vụ rối loạn tiền tệ xung quanh ta hiện nay – sự bốc hơi giá trị của đồng đô la và sự sụp đổ của các tổ chức tài chính – chúng ta bắt buộc phải hỏi: Làm thế nào chúng ta lại mắc vào tình trạng tồi tệ này? Và thật không may, câu trả lời của Mortimer khá phù hợp.

Để tìm ra làm thế nào chúng ta rơi vào tình trạng hiện nay, điều quan trọng là chúng ta cần biết chúng ta bắt đầu từ đâu và nơi tốt nhất để bắt đầu là Hiến pháp Hoa Kỳ. Trong điều I, mục 8 và 10 viết:

Quốc hội có quyền-

Vay tiền... để đúc tiền, quy định giá trị của đồng tiền đó và giá trị của ngoại tệ, cố định tiêu chuẩn trọng lượng và kích thước; ...[và] đưa ra hình phạt cho việc làm tiền giả.

Không bang nào... được đúc tiền, phát hành hóa đơn tín dụng; [hoặc] tạo bất cứ thứ gì ngoài đồng vàng và bạc để thanh toán nợ.

Các nghị sĩ rất chính xác trong việc sử dụng từ ngữ. Quốc hội được trao quyền lực để “đúc tiền”, không phải in tiền. Cuốn *Những nguyên tắc của luật hiến pháp* (Principles of Constitutional Law) của Thomas M. Cooley giải thích rằng “đúc tiền nghĩa là dập những miếng kim loại để sử dụng làm phương tiện trao đổi trong thương mại theo một giá trị tiêu chuẩn cố định”. Điều bị cấm là “phát hành hóa đơn tín dụng”, thứ mà theo những bài phát biểu và bài viết của những người soạn thảo hiến pháp thì đó là in giấy ghi nợ (IOU), thứ được chủ ý lưu thông như tiền – hay nói cách khác, là việc in tiền định danh mà không được đảm bảo bởi vàng hoặc bạc.

Lúc đầu, có vẻ không gì có thể rõ ràng hơn. Sau đó, chính 2 điều khoản này đã trở thành nền móng cho hàng ngàn trang diễn giải mâu thuẫn nhau. Vấn đề then chốt là trong khi hiến pháp cấm các tiểu bang phát hành tiền định danh, nó không hề cấm cụ thể chính phủ liên bang làm điều đó. Đó thực sự là một thiếu sót vô ý không may của những người soạn thảo hiến pháp, nhưng họ có lẽ không bao giờ mơ thấy trong những cơn ác mộng điên rồ nhất rằng con cháu họ “có thể ngu ngốc đến vậy” đến mức không hiểu được ý định của họ.

Hơn nữa, “không dễ chút nào” nếu muốn hiểu sai ý họ. Tất cả những gì một người phải làm là nhìn vào lịch sử tiền tệ đã dẫn đến Hội nghị Lập hiến và đọc những lá thư được công khai cũng như các cuộc tranh luận của những người đã ký tên lên đạo luật nền tảng đó.

Khi đọc qua các tranh luận của hội nghị, chúng ta sẽ bị ngợp trước sự quan tâm về chủ đề tiền tệ mà các đại biểu mang đến hội nghị. Mỗi người trong số họ có thể nhớ từ trải nghiệm của bản thân về sự hỗn loạn vô cùng ở các thuộc địa (Bắc Mỹ) bị gây nên bởi việc phát hành tiền định danh. Họ kiên quyết phản đối nó một cách rõ ràng, và họ kiên quyết rằng tiền định danh không bao giờ nên được chấp nhận một lần nữa tại Mỹ - ở cả cấp tiểu bang hay liên bang.

Tiền giấy tại các thuộc địa

Trải nghiệm đầu tiên của các thuộc địa về tiền giấy là vào khoảng thời gian 1690 đến 1764. Massachusetts là nơi đầu tiên sử dụng tiền giấy như một công cụ cung

cấp tài chính cho các cuộc tấn công quân sự vào thuộc địa Quebec của Pháp. Các thuộc địa khác nhanh chóng làm theo và chỉ trong vài năm, các thuộc địa sa vào việc in quá nhiều "hóa đơn tín dụng". Không có một ngân hàng trung ương nào tham gia. Quá trình này rất đơn giản và trực tiếp như lý do đằng sau nó. Như một nhà lập pháp thuộc địa đã giải thích:

Thưa các quý ngài, các ngài có nghĩ rằng tôi sẽ đồng ý để cử tri của mình chịu nhiều loại thuế trong khi chúng ta có thể gửi đến các thợ in và có được cả một toa xe chứa đầy tiền, mà một ít trong đó sẽ đủ chi cho tất cả mọi thứ hay không?¹

Hậu quả của "sự khôn ngoan" trong quản lý này rất kinh điển. Giá cả tăng vọt, luật về tiền định danh được ban hành để bắt các chính quyền thuộc địa chấp nhận những tờ giấy vô giá trị, và những người dân thường chịu đựng tổn thất và khó khăn cá nhân rất lớn. Đến những năm cuối 1750, lạm phát ở Connecticut đã lên đến 800%, Carolinas là 900%, Massachusetts là 1000%, Rhode Island là 2300%.²

Tình thế này đã vượt ra khỏi tầm kiểm soát đến mức đầu năm 1751, Quốc hội Anh đã vào cuộc và đây là một trong những trường hợp hiếm hoi mà sự can thiệp từ mẫu quốc thực sự có lợi cho thuộc địa, khi nó thúc ép các thuộc địa ngừng in tiền định danh. Từ đó, Ngân hàng Anh là nguồn tiền duy nhất.

Những người ủng hộ tiền định danh đã không lường trước được những điều xảy ra sau đó. Trong bối cảnh ám đạm về việc "không đủ tiền", một sự bùng nổ thịnh vượng thần kỳ đã diễn ra. Việc sử dụng ép buộc tiền định danh đã khiến mọi người tích lũy tiền thật của họ và thay vào đó sử dụng những tờ giấy vô giá trị. Bây giờ, khi những tờ tiền giấy đó bị tẩy chay, người dân bắt đầu sử dụng lại những đồng vàng Anh, Pháp và Hà Lan, giá cả nhanh chóng điều chỉnh theo thực tế và thương mại trở lại ổn định. Điều này vẫn được duy trì kể cả trong giai đoạn kinh tế căng thẳng trong cuộc chiến tranh bảy năm (1756-1763) và trong thời kỳ ngay trước cuộc cách mạng Mỹ. Đây là ví dụ hoàn hảo về việc làm thế nào một hệ thống kinh tế cùng kiệt có thể phục hồi nếu nhà nước không can thiệp vào quá trình phục hồi.³

¹ Xem William M. Gouge, *A Short History of Paper Money and Banking in the United States* (Philadelphia: T.W. Ustick, 1833), Phần II, tr. 27.

² Paul and Lehrman, tr. 23

³ Roger W. Weiss, "The Colonial Monetary Standard of Massachusetts," *Economic History Review* 27 (November 1974), tr. 589.

Lạm phát thời chiến

Nhưng tất cả điều này bị ngừng lại bởi sự khởi đầu của cuộc nổi dậy thuộc địa. Sự thù địch công khai khiến không chỉ nước Anh phải quay lại cơ chế ngân hàng trung ương, mà nó cũng chính là động cơ buộc các thuộc địa quay về với máy in tiền của họ. Số liệu sau đây tự nó nói lên một cách hùng hồn:

- Vào thời gian đầu của cuộc chiến tranh năm 1775, tổng lượng tiền cung cho các thuộc địa liên hiệp vào khoảng 12 triệu đô la.
- Vào tháng 6 cùng năm, Quốc hội lục địa phát hành 2 triệu nữa. Trước khi tiền được in, 1 triệu khác đã được phát hành.
- Tới cuối năm thêm \$3 triệu nữa.
- 19 triệu vào năm 1776
- 13 triệu vào năm 1777
- 64 triệu vào năm 1778
- 125 triệu vào năm 1779
- Tổng cộng 227 triệu đô la trong năm năm ngoài 12 triệu ban đầu, nghĩa là con số đã tăng 2000%.
- Ngoài nguồn tiền liên bang này, các tiểu bang hành động tương tự với lượng tiền gần tương đương.
- Và còn nữa: Quân đội lục địa do không thể nhận đủ tiền từ quốc hội đã phát hành "các giấy chứng nhận" cho việc mua bán hàng hóa lên đến 200 triệu đô-la.
- 650 triệu đô-la được tạo ra trong năm năm từ cơ sở 12 triệu ban đầu, làm tăng lượng cung tiền lên hơn 5000%.⁴

Mặc dù nền kinh tế bị tàn phá bởi sự tràn ngập tiền định danh, đa số nạn nhân hoàn toàn không nhận ra được nguyên nhân. Năm 1777, tâm trạng của một bộ phận lớn dân chúng đã được thể hiện qua những ngôn từ của một người phụ nữ già yêu nước: "Thật xấu hổ khi Quốc hội để những người lính nghèo gánh chịu khi họ có quyền tạo ra bao nhiêu tiền cũng được".⁵

Kết quả ngay sau đó của việc bơm tiền này là sự xuất hiện của thịnh vượng. Rốt cuộc, mọi người có *nhiều tiền* hơn và điều đó được cảm nhận là tốt. Nhưng lạm phát ngay sau đó bắt đầu vận hành như một cơ chế tự hủy diệt. Năm 1775, đơn vị tiền tệ lục địa, được gọi là đồng Continental, được định giá bằng một đô la vàng.

⁴ Xem Paul and Lehrman, tr. 26-27.

⁵ Gouge, tr. 28. Sự thật thà của người phụ nữ này có thể buồn cười, nhưng ngày nay người Mỹ có giác ngộ hơn không? Bà cụ liệu có cảm thấy thoải mái với những cử tri ngày nay, những người kêu gào pháp luật bơm tiền định danh của Cục Dự trữ Liên bang vào các dự án giảm khó khăn cho người nghèo và người thất nghiệp?

Năm 1778, nó được đổi tương đương 25 cents. Đến năm 1779, chỉ bốn năm sau ngày phát hành, nó có giá trị ít hơn một cent và bị ngừng lưu thông hoàn toàn. Cùng năm đó, George Washington đã viết: "Một toa xe tiền không đủ mua được một toa xe hàng".⁶

Câu nói "Không đáng một Continental" xuất phát từ thời kỳ đen tối này.

Bản chất thực sự của tác động lạm phát được cảm nhận chính xác và được mô tả sinh động nhất qua cách nói của Thomas Jefferson:

Người ta sẽ hỏi làm thế nào mà hai đồng tiền Continental và tiền của các tiểu bang đã tiêu tốn 72 triệu đô của người Mỹ, khi bây giờ chúng chỉ đổi được với giá khoảng 6 triệu? Tôi xin trả lời rằng 66 triệu chênh lệch đã bị mất qua các tờ tiền giấy nằm giữ bởi những người chủ sở hữu liên tiếp của chúng. Mỗi người, khi tờ giấy bạc qua tay, đã bị mất một lượng giá trị bằng giá trị nó bị mất trong khoảng thời gian nằm trong tay anh ta. Đó là một loại thuế thực sự đối với anh ta; và theo cách này người Mỹ đã thực sự đóng góp 66 triệu đô đó trong suốt cuộc chiến tranh, bằng một loại thuế áp bức nhất vì nó bất công nhất.⁷

Kiểm soát giá và luật tiền pháp định

Hiển nhiên là mọi người cố gắng tìm cách thoát khỏi sự tàn phá đối với khoản tiết kiệm của họ, và hai cách rõ ràng nhất là (1) thường xuyên điều chỉnh giá cả tăng lên khi giá trị của đồng tiền đi xuống, hoặc (2) trao đổi hàng hóa và dịch vụ chỉ nhận đồng vàng. Đáp lại, các cơ quan lập pháp thuộc địa và Quốc hội Lục địa đã làm điều mà các chính phủ *luôn luôn* làm để ngăn chặn điều đó. Các cơ quan này dựa vào mức lương, kiểm soát giá cả và luật tiền pháp định với mức phạt nghiêm khắc cho việc không tuân thủ. Theo luật này, ai không chấp nhận đồng tiền vô giá trị thậm chí bị gọi là kẻ phản bội. Luật tuyên bố:

Nếu bất cứ người nào từ nay về sau mất đi đạo đức và sự tôn trọng Đất nước đến mức không chấp nhận đồng tiền quốc gia thì sẽ bị coi là kẻ thù của Đất nước.⁸

Rhode Island không chỉ đe dọa một lượng tiền phạt đáng kể cho việc không chấp thuận tiền giấy mà hơn nữa người đó sẽ mất quyền công dân của mình. Khi điều

⁶ Được trích dẫn bởi Bolles, Tập I, tr. 132.

⁷ Thomas Jefferson, *Observations on the Article Etats-Unis Prepared for the Encyclopedia*, June 22, 1786, Writings, Tập IV, tr. 165

⁸ F. Tupper Saussy, *The Miracle on Mainstreet* (Sewanee, Tennessee: Spencer Judd, 1980), p. 12. Xem thêm Anthony Sutton, *The War on Gold* (Seal Beach, Calif.: '76 Press, 1977), tr. 47, 48.

này được tuyên là bất hợp pháp bởi một ban thẩm phán, cơ quan lập pháp đã đáp trả bằng việc sa thải các thẩm phán này.⁹

Lúc đó, cũng như bây giờ, những người phải gánh chịu nhiều thiệt hại nhất từ tiền định danh chính là những người đặt nhiều niềm tin nhất vào chính phủ. Năm 1777, những người này đa số là người thuộc Đảng Whig – những người giữ tiền giấy một cách mù quáng, kết quả là đánh mất sinh kế và khoản tiết kiệm cả đời của họ. Mặt khác, những người theo Đảng Tory (bảo thủ), vốn mất niềm tin vào cả chính phủ và tiền giấy nên đã đổi tiền thành tài sản thực tế, nhất là vàng, càng nhanh càng tốt. Kết quả là họ vượt qua thời kỳ khó khăn tương đối tốt. Nhưng họ thường xuyên bị những người hành xóm kém khôn ngoan mô tả là “những kẻ bảo thủ đầu cơ”, kẻ tích trữ, thậm chí là kẻ phản bội.

Tất cả điều này còn đau đớn nguyên vẹn trong ký ức của các đại biểu tham dự hội nghị lập hiến, và khi phiên khai mạc được triệu tập tại Philadelphia năm 1787, những đám đông giận dữ trên đường phố đã đe dọa các nhà lập hiến. Cướp bóc khắp nơi. Các doanh nghiệp phá sản. Nghiện ngập và vô pháp luật có thể thấy ở mọi nơi. Trái kết của tiền định danh đã chín và các đại biểu không thích vị của nó.

Tháng 10 năm 1785, George Washington đã viết: “Bánh xe của chính phủ đã bị xích lại và...chúng ta đang tiến dần đến thung lũng của sự rối loạn và đen tối”.¹⁰ Một năm sau, trong bức thư gửi James Madison, ông viết: “Chưa có ngày nào u ám hơn hiện tại. Chúng ta đang bên bờ vực vô chính phủ”.¹¹

Tháng 2 năm 1787, Washington đã viết cho Henry Knox: “Nếu có bất kỳ ai từng nói với tôi rằng sẽ có sự rối loạn lớn như vậy, tôi đã nghĩ anh ta nên ở trong nhà thương điên.”¹²

Chỉ 3 tháng trước hội nghị, Washington đã lên tiếng nêu ra lý do cho việc bác bỏ ý tưởng về tiền định danh. Để trả lời những phàn nàn rằng không đủ vàng cho nhu cầu của thương mại, ông nói:

Sự cần thiết nổi lên từ ham muốn tiền vàng nhiều hơn thực tế. Tôi cho rằng chúng ta cần chú ý tới thực chất, là thứ chúng ta được lợi, chứ không phải hình thức. Theo thiển ý của tôi, trí tuệ của con người chưa thể đề ra một kế hoạch theo đó tín dụng tiền giấy sẽ nhận được sự ủng hộ lâu dài; kết quả là sự mất giá sẽ tỉ lệ thuận với lượng tiền phát hành và giá các mặt hàng dùng tiền giấy để trao đổi sẽ tăng theo tỉ lệ lớn hơn so với giá trị đi xuống của đồng tiền.

⁹ Jensen, tr. 324.

¹⁰ Trích dẫn bởi Atwood, tr. 3.

¹¹ *Như trên*, tr. 4.

¹² *Như trên*, tr. 4.

Trong đó, liệu người nông dân, người trồng cây, nghệ nhân thủ công có được lợi?

Một điều xấu không kém là cánh cửa mở ngay cho sự đầu cơ, mà theo đó những người thật thà nhất và có lẽ là giá trị nhất trong cộng đồng sẽ trở thành con mồi của những kẻ đầu cơ xảo quyệt và am hiểu hơn.¹³

Hội nghị lập hiến

Đây là cái nhìn phổ biến của đại đa số đại biểu dự Hội nghị. Họ cương quyết tạo ra một hiến pháp ngăn cấm bất kỳ bang nào, đặc biệt là bản thân chính phủ liên bang, được phép phát hành tiền định danh. Và họ nói như vậy bằng các ngôn ngữ không thể nhầm lẫn.

Oliver Ellworth từ Connecticut, người sau này trở thành chánh án thứ ba của tòa án tối cao, nói rằng:

Đây là thời điểm thích hợp để cấm cửa tiền giấy. Những rắc rối từ nhiều trải nghiệm khác nhau hiện còn nguyên vẹn trong tâm trí cộng đồng và nó đang kích thích sự thù ghét của những thành phần khả kính tại Mỹ (đối với tiền giấy).¹⁴

George Mason từ Virginia đã nói với các đại biểu rằng ông “căm ghét tiền giấy đến chết”. Trước đó ông đã viết cho George Washington: “Họ có thể thông qua một đạo luật để phát hành tiền giấy, nhưng đến 20 đạo luật cũng không đủ khiến người dân chấp nhận nó. Tiền giấy dựa trên sự gian lận và bất lương.”

James Wilson từ Pennsylvania nói: “Việc loại bỏ khả năng phát hành tiền giấy sẽ có tác động tốt đẹp nhất lên uy tín của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ”.

John Langdon từ New Hampshire đã cảnh báo rằng ông thà loại bỏ toàn bộ kế hoạch thành lập liên bang hơn là cho phép chính phủ mới phát hành tiền giấy....

Nếu cần thêm bằng chứng về việc những người cha lập quốc có ý định ngăn cấm chính quyền liên bang phát hành các “tờ giấy bạc tín dụng” thì hãy xem xét điều sau đây. Bản dự thảo đầu tiên của Hiến pháp được sao lại phần lớn từ bản Các Điều khoản về Hợp bang (Articles of Confederation) ban đầu. Do đó, khi nó được các đại biểu cân nhắc, nó vẫn chứa những quy định cũ vốn từng gây nhiều rối loạn. Trong đó nói: “Cơ quan lập pháp của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ có quyền vay tiền và phát hành hóa đơn tín dụng”. Nhưng sau một cuộc thảo luận sôi nổi về vấn đề này, điều khoản vi phạm này đã được bỏ phiếu loại khỏi hiến pháp với số phiếu chênh

¹³ Washington to Stone, 16 tháng hai, 1787. Trích dẫn bởi Bancroft, tr. 231-32.

¹⁴ Xem Bancroft, tr. 30, 43-44, 82; Paul và Lehman, tr. 168

lệch áp đảo.¹⁵ Lên tiếng cho ý kiến của đại đa số đại biểu, Alexander Hamilton đã nói: “Việc phát hành một tờ giấy không có giá trị bảo đảm làm dấu hiệu của giá trị không nên tiếp tục trở thành một phần chính thức trong Hiến pháp, cũng như sau này nó không bao giờ được sử dụng lại; bởi về bản chất nó dễ bị lạm dụng và trở thành động lực lừa dối và gian lận”.¹⁶

Một tờ báo của Hội nghị ngày 16 tháng 8 có chú thích sau:

Nó đã được bỏ đi và cụm từ “và phát hành hóa đơn tín dụng” đã bị gạch bỏ, và hành động được bỏ phiếu thuận thông qua [Số phiếu bầu chênh lệch rõ ràng với tỉ lệ hơn 4/1].¹⁷

Tu chính án Hiến pháp thứ mười tuyên bố: “Các quyền không được ủy nhiệm cho Liên bang và cũng không bị Hiến pháp cấm trao cho các tiểu bang, thì được giành cho các tiểu bang, hoặc cho người dân” Quyền phát hành giấy bạc tín dụng hoàn toàn không được ủy nhiệm cho Liên bang, và đặc biệt bị cấm đối với các tiểu bang. Do đó, nếu bất cứ quyền phát hành tiền định danh hợp pháp nào tồn tại, thì nó thuộc về người dân. Nói cách khác, các cá nhân và tổ chức tư nhân, như ngân hàng, có quyền phát hành giấy ghi nợ IOU và hy vọng công chúng sẽ sử dụng nó như tiền, nhưng *chính phủ, ở bất kỳ cấp độ nào, rõ ràng bị Hiến pháp cấm làm điều đó.*

Một lời gợi ý cho nghị sĩ quốc hội của bạn

Thật tình cờ, Hiến pháp chưa bao giờ được sửa đổi ở điểm này, và quy định rằng chỉ bạc và vàng có thể được sử dụng như tiền hợp pháp cũng vậy. Sẽ rất thú vị nếu mỗi người đọc cuốn sách này gửi một cuốn đến những nghị sĩ được họ bầu ra ở Washington, hoặc ít nhất là một bản photo của chương này. Mỗi thành viên Quốc hội đã tuyên thệ gìn giữ Hiến pháp, và bạn có thể đính kèm một ghi chú ngắn hỏi họ khi nào họ có ý định bắt đầu điều đó.

Đừng thất vọng nếu sự hồi đáp bạn nhận được ít thỏa đáng. Các nhà chính trị có một vấn đề tương tự với các thẩm phán. Việc “lắc thuyền” hết lần này đến lần khác có thể được cho phép nhưng họ không được làm chìm nó. Các vụ kiện chống lại chính phủ trong đó thách thức tính hợp hiến của hệ thống tiền tệ hiếm khi được đưa ra tòa. An toàn hơn cho các thẩm phán là từ chối nhận xét xử những vụ này hoặc xem nó xem như việc “không đáng kể”. Nếu không, họ sẽ phải đối mặt

¹⁵ Edwin Vieira, Jr., *Pieces of Eight: The Monetary Powers and Disabilities of the United States Constitution* (New Jersey: Sound Dollar Committee, 1983), tr. 71-76.

¹⁶ Alexander Hamilton, *Works*, Phần II, tr. 271, được trích dẫn bởi Bancroft, tr. 26.

¹⁷ Được trích bởi Bancroft, tr. 39,40.

với một lựa chọn khó khăn. Hoặc họ phải vi phạm tính logic để duy trì những mâu thuẫn hiện tại – do đó, tự họ phải đối mặt với sự chế nhạo có thể có – hoặc họ phải tuyên bố theo Hiến pháp và nghĩa là gây ra sự sụp đổ của toàn bộ cơ chế thâm hụt chi tiêu và ngân hàng trung ương. Đó cũng sẽ là một hành động dũng cảm. Họ sẽ không chỉ chịu đựng sự giận dữ của chính quyền vốn nuôi dưỡng cơ chế đó mà họ cũng phải đối mặt với một cộng đồng hoang mang, do thiếu kiến thức về Hiến pháp hoặc bản chất tiền tệ, có thể dễ dàng bị thuyết phục rằng các thẩm phán bị mất trí. Tương tự như vậy, sẽ an toàn hơn cho các chính trị gia khi trả lời các thắc mắc về những vấn đề này chỉ bằng cách trích dẫn một vài tài liệu chính phủ nội bộ, thứ làm hệ thống tiền định danh nghe hợp pháp và hợp hiến một cách kỳ diệu.

Không may, đó là sự thật. Cho tới khi công chúng được thông tin tốt hơn nhiều so với hiện tại, chúng ta không thể hy vọng quá nhiều vào tòa án hoặc Quốc hội. Tuy nhiên, đưa vấn đề này vào sự chú ý của các nghị sĩ đắc cử dù sao cũng đáng công sức, vì quá trình giáo dục phải bắt đầu từ đâu đó, và Washington là một nơi tuyệt vời để bắt đầu.

Quay lại vấn đề ngoài lề này, dù sao cũng quan trọng khi biết chính phủ liên bang chỉ được trao một chức năng tiền tệ hết sức hạn chế: “đúc tiền” và để “quy định giá trị của tiền đúc”. Dựa trên thực tế rằng đồng xu bạc và vàng được xác định cụ thể là loại tiền duy nhất được cho phép, do đó không còn nghi ngờ gì về ý nghĩa của nửa đầu của thẩm quyền đó. “Đúc tiền” có nghĩa đúc các đồng xu kim loại quý. Chấm hết.

Nửa thứ hai cũng rõ ràng như thế. Cả trong Hiến pháp và trong các thảo luận giữa các đại biểu, quyền quy định giá trị của đồng tiền vàng và bạc được gắn chặt với quyền quyết định trọng lượng và kích thước. Thực tế chúng là một và tương tự nhau. Quy định giá trị của đồng tiền hoàn toàn tương tự như quy định giá trị được chấp nhận trên toàn quốc của một dặm hoặc một pound hoặc một lít. Việc này nhằm tạo ra một tiêu chuẩn để có thể đo lường các thứ khác. Ngôn từ của phần này trong Hiến pháp có nguồn gốc từ bản Các Điều khoản về Hợp bang ban đầu. Văn bản này làm rõ hơn ý nghĩa được hiểu khái quát vào thời điểm đó:

Quốc hội Hoa Kỳcó quyền riêng biệt và duy nhất trong việc quy định loại hợp kim và giá trị của đồng xu được đúc theo thẩm quyền của họ, hoặc của các bang tương ứng – cố định tiêu chuẩn trọng lượng và kích thước đo trên toàn nước Mỹ.

Do đó, mục đích chỉ đơn giản là cho Quốc hội quyết định chính xác trọng lượng của một kim loại sẽ tạo nên một đơn vị tiền tệ quốc gia.

Nguồn gốc của đồng đô la

Vào thời điểm diễn ra các thảo luận trên, đồng peso Tây Ban Nha trên thực tế đã trở thành đơn vị tiền tệ (của Mỹ). Một ủy ban chính thức được thành lập bởi Quốc hội Lục địa để thử lưu thông các đồng tiền này ở trong nước và quyết định giá trị trung bình của chúng bằng trọng lượng và độ tinh khiết. Các biểu đồ được công bố và tất cả các đồng tiền có nguồn gốc khác nhau được liệt kê theo giá trị so sánh. Quốc hội “đang quy định giá trị của” đồng tiền quốc gia vào thời điểm Hiến pháp đang được soạn thảo. Làm thế nào những đồng xu này trở thành đồng đô la là một câu chuyện thú vị. Edwin Vieira kể cho chúng ta rằng:

Các nhà lịch sử tiền tệ đầu tiên thường liên hệ đồng đô la với một Bá tước Schlick, người bắt đầu đúc những đồng bạc kiểu này tại vùng Joachimsthal, Bavaria vào năm 1519. Lúc đó chúng được gọi là đồng “Schlickenthaler” hay “Joachimsthalers”. Loại xu này được biết đến đơn giản là đồng “thalers”, được chuyển âm sang tiếng Anh thành “đô la”. Thú vị là, các thuộc địa Mỹ không sử dụng đồng đô la từ Anh mà từ Tây Ban Nha. Theo cải cách tiền tệ của Tây Ban Nha năm 1497, đồng bạc *real* đã trở thành đơn vị tiền tệ của Tây Ban Nha, hay đơn vị thanh toán. Một loại xu mới tương đương tám đồng *real* cũng đã xuất hiện. Được biết đến với các tên gọi *peso*, *duro*, *pieza de ocho* (*piece of eight - đồng tám*), hoặc đô la Tây Ban Nha (bởi vì giống với đồng *thaler* về trọng lượng và độ tinh khiết), loại xu này nhanh chóng thống trị các thị trường tài chính của Tân Thế giới bởi vị trí quan trọng về thương mại và chính trị của Tây Ban Nha lúc đó.¹⁸

Năm 1785, Thomas Jefferson khuyến khích chấp nhận đồng đô la bạc Tây Ban Nha làm đơn vị tiền tệ chính thức của Hoa Kỳ. Trong một tờ rơi gửi đến các đại biểu Quốc hội Lục địa, ông nói:

Xét việc tất cả các giao dịch tiền tệ, từ to đến nhỏ, tôi không nghĩ là có đồng tiền nào phổ biến và có kích cỡ thuận tiện hơn đồng đô la này có thể được đề xuất... Đồng tiền này, hay đồng đô la, là một đồng xu đã được biết đến và quen thuộc nhất với mọi người. Nó đã được sử dụng từ nam ra bắc; đã xác định tiền tệ của chúng ta, và do đó trở thành một đơn vị phổ biến.¹⁹

Ngày 6 tháng 7 năm 1785, Quốc hội đã bỏ phiếu nhất trí hoàn toàn chọn đồng đô la Tây Ban Nha làm đơn vị tiền tệ chính thức. Tuy nhiên, Jefferson đã nhận ra rằng điều này là không đủ. Mặc dù đồng xu này là một trong những đồng tiền đáng tin cậy nhất về mặt trọng lượng và chất lượng, nhưng nó vẫn có sự chênh lệch giữa

¹⁸ Vieira, tr. 66.

¹⁹ *Propositions Respecting the Coinage of Gold, Silver, and Copper* (Bản in được trình lên Quốc hội vào ngày 13 tháng 5 năm 1785) tr. 9-10. Trích dẫn bởi Vieira, tr. 68.

các lần phát hành và phải tìm ra một cách để định giá một đồng xu này với một đồng xu khác. Rốt cuộc, đó là điều mà Quốc hội phải làm khi nó được trao quyền “quy định giá trị” của đồng tiền. Jefferson đề cập thẳng đến vấn đề khi ông nói: “Nếu chúng ta quyết định rằng đô la là đơn vị tiền tệ của chúng ta, chúng ta sau đó phải nói chính xác được một đô la là gì. Đồng xu này được đúc tại các thời điểm khác nhau, có trọng lượng và độ tinh khiết khác nhau, và có các giá trị khác nhau”.²⁰

Logic được nêu ra bởi Jefferson rất quan trọng. Hai năm sau đó, sau khi kiểm tra cẩn thận trọng lượng và độ tinh khiết thực của đồng đô la Tây Ban Nha đang lưu thông, Quốc hội đã xác định được quy cách đồng đô la này. Sau khi Hiến pháp được phê chuẩn, một đô la sẽ bao gồm 371,25 grain (1 grain = 0,0648g) bạc ta (bạc 99,9% tinh khiết), và tất cả hàng hóa trong giao thương, bao gồm các đồng xu khác, sẽ được đo giá trị theo tiêu chuẩn đó.

Do người Tây Ban Nha liên tục giảm lượng bạc trong đồng xu của họ, áp lực đúc một loại đô la Mỹ có giá trị dự báo được bắt đầu nổi lên. Bộ trưởng Tài chính, Alexander Hamilton, trong báo cáo năm 1791 của ông cho Quốc hội, đã khuyến khích thành lập một xưởng đúc tiền xu và trình bày một lập luận thuyết phục cho việc duy trì một tiêu chuẩn cố định cho những đồng tiền xu được sản xuất bởi xưởng đúc tiền đó. Ông nói:

Đồng đô la ban đầu được dự tính trong các giao dịch tiền tệ ở nước ta do liên tiếp bị giảm trọng lượng và độ tinh khiết nên bị mất giá 5%, và do đó cần có một đồng đô la mới phục vụ thanh toán thay cho đồng tiền cũ, mà không có sự khác biệt giữa chúng. Tác động của điều này lên việc giảm giá trị của tài sản phụ thuộc vào các hợp đồng trong quá khứ và ... (sự tác động lên) tất cả tài sản khác là rõ ràng. Cũng không cần yêu cầu lý lẽ để chứng minh rằng một quốc gia sẽ gánh chịu việc giá trị tài sản của công dân bị biến đổi theo sự biến động của việc đúc tiền nước ngoài, hoặc thay đổi trong những điều chỉnh quy định của nước ngoài.

Lượng vàng và bạc trong những đồng xu quốc gia, theo một tổng nào đó, không thể được tạo ra ít hơn so với đồng xu cũ, và không được làm rối loạn trạng thái cân bằng của giá trị nội tại, khiến từng mẫu đất cũng như từng bushel (1 bushel = 26 lít) lúa mì có giá trị thực tế ít hơn so với trong quá khứ... [Điều này nếu xảy ra] chắc chắn làm sao lãng tư tưởng của cộng đồng và sẽ tạo ra sự bất mãn đối với những người sống dựa vào tiền lương, những tầng

²⁰ Như trên, tr. 11.

lớp nghèo hơn, mà đối với họ những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống sẽ trở nên đắt đỏ hơn.²¹

Hệ thống hai bản vị

Lưu ý trong trích dẫn trên, Hamilton đề cập đến cả đồng xu vàng và bạc, không chỉ bạc. Đó là vì chính vào thời điểm đó Quốc hội đang bắt đầu xem xét tiền xu đúc lưỡng kim. Nghĩ lại, thông qua kinh nghiệm lịch sử, đó là một sai lầm vì hệ thống hai bản vị chưa bao giờ hoạt động tốt trong một thời gian dài. Đó là vì luôn có sự dịch chuyển giá trị tương đối giữa vàng và bạc – hoặc bất kỳ hai kim loại nào – phụ thuộc vào sự thay đổi liên tục về cung và cầu. Chúng ta có thể thiết lập một tỉ lệ giá trị giữa loại này với loại kia ở mức có thể chấp nhận được vào ngày hôm nay, nhưng tỉ lệ đó cuối cùng sẽ không còn phản ánh thực tế. Loại kim loại nào tăng giá trị nhanh hơn loại kia sẽ bị tích trữ hoặc thậm chí có thể bị nấu chảy vì khi là kim loại nó sẽ có giá cao hơn so với khi nó là tiền.

Điều đó chính xác là những gì đã xảy ra trong những ngày đầu của nền cộng hòa chúng ta. Sau khi phân tích cẩn thận thị trường tự do, giá trị của vàng vào thời điểm đó được xác định xấp xỉ 15 lần giá trị của bạc. Đạo luật Tiền đúc năm 1792 đã đặt giá trị tương đối của vàng so với bạc là 15/1. Nó cho phép chính phủ liên bang đúc xu vàng được gọi là đồng *Eagle*, và chính phủ xác định giá trị các đồng vàng là 10 đô. Nói cách khác, các đồng vàng sẽ có giá trị tương đương với mười đồng bạc. Mười đồng bạc, mỗi đồng nặng 371,25 grain bạc, sẽ tương đương 3.712,5 grain. Do đó, một đồng *Eagle* sẽ bằng 1/15 lượng đó, hay tương đương 247,5 grain vàng.

Trái ngược với những quan niệm thông thường, Quốc hội không tạo ra một đồng đô la vàng. (Quốc hội không làm điều đó cho đến 57 năm sau theo Đạo luật Tiền đúc năm 1849. Thực tế quốc hội đã khẳng định lại rằng “tiền thanh toán của Hoa Kỳ sẽ được thể hiện qua đô la hoặc đơn vị tiền tệ” và định nghĩa đơn vị tiền tệ là các đồng xu chứa 371.25 grain bạc. Việc Quốc hội đã làm là cho phép đúc xu vàng và tự ý cố định giá trị vàng trong đồng xu đó gấp 15 lần giá trị đồng đô la. Và quốc hội cũng tuyên bố tất cả đồng bạc và vàng được tạo ra ở xưởng đúc tiền liên bang sẽ là công cụ thanh toán hợp pháp theo giá trị của nó, dựa trên khối lượng và độ tinh khiết, tương ứng với tiêu chuẩn của đồng đô la bạc.

²¹ *The Debates and Proceedings in the Congress of the United States* (J. Gales, compil. 1834), Phục lục, tr. 2059, 2071-73. Được trích dẫn bởi Vieira, tr. 95, 97.

À, còn một điều nữa. Quốc hội quy định án tử hình cho bất cứ ai làm giảm giá trị đồng tiền quốc gia, một điều luật mà nếu được thực thi ngày nay, sẽ xóa sổ toàn bộ hạ viện, thượng viện, các cấp quản lý của Bộ Tài chính và cả Tổng thống.

Hệ thống tiền đúc tự do

Có lẽ điều khoản quan trọng nhất của đạo luật là sự hình thành của cái gọi là hệ thống tiền đúc tự do. Dưới hệ thống tiền đúc tự do, bất cứ người dân nào cũng có thể mang bạc và vàng thô đến xưởng đúc tiền và chỉ cần chi một khoản phí nhỏ là có thể chuyển nó thành đồng xu để sử dụng cá nhân. Chính phủ chỉ thi hành chức năng kỹ thuật tạo ra đồng xu và in dấu hiệu liên nó để chứng nhận trọng lượng và độ tinh khiết chuẩn. Vai trò của nhà nước trong việc này giống như kiểm tra các bàn cân trong một cửa hàng tạp hóa hoặc đồng hồ đo trên một máy bơm xăng. Việc này chỉ nhằm thực hiện yêu cầu của Hiến pháp là thiết lập các tiêu chuẩn và xác nhận sự chính xác về trọng lượng và kích thước.

Hệ thống tiền đúc tự do trở thành một phần quan trọng trong câu chuyện thành công của nước Mỹ, và nó tồn tại cho đến khi ra đời Đạo luật Dự trữ Vàng năm 1934. Đạo luật này không chỉ loại bỏ nó mà thậm chí còn khiến việc người dân sở hữu vàng thành bất hợp pháp. Chúng ta sẽ xem xét kỹ hơn giai đoạn u buồn này ở một phần sau nhưng, ngay lúc này, cần nhắc lại sự huy hoàng của hệ thống tiền tệ của chúng ta như có lúc nó đã từng như vậy. Elgin Groseclose giải thích:

Nguyên lý của hệ thống tiền đúc tự do đã chứng tỏ giá trị thực tiễn của nó trong việc ngăn chặn việc phá hoại giá trị và làm giảm giá đồng tiền. Khi tiền đúc nằm trong tài khoản cá nhân, nhà nước không có lợi nhuận trong việc thay đổi tiêu chuẩn và không có cơ hội cho các cá nhân làm điều này. Sự lưu thông những đồng xu có hình thức và mệnh giá giống nhau nhưng lại có tiêu chuẩn không chắc chắn, việc sửa đổi tiêu chuẩn một cách tùy tiện và không lường trước được của một nhà nước chuyên chế, những cám dỗ lợi nhuận liên tục được treo lơ lửng trước những nhà cầm quyền độc tài – đây là những điều xấu xa đã gây hoang mang, rối loạn xã hội và kìm hãm sự phát triển tự nhiên của nền kinh tế từ những ngày đầu tiền đúc xuất hiện. Trong phút giây, tất cả điều đó đã bị xóa sổ. Cùng lúc đó, cơ chế tiền đúc tự do, bằng cách mang lại sự ổn định và đặc trưng cho một trong những công cụ quan trọng của nền kinh tế có tổ chức, khiến cuộc sống thương mại phát triển, khỏe mạnh hơn, và mang lại uy tín gia tăng cho chính phủ áp dụng nó.²²

²² Groseclose, *Money and Man*, tr. 167.

Đồng tiền mạnh và sự thịnh vượng của nền kinh tế

Đây thực sự là một sự khởi đầu may mắn cho quốc gia mới, và kết quả có thể thấy ngay lập tức qua sự bùng nổ thịnh vượng. Từ *Pennsylvania Gazette* ra ngày 16 tháng 12 năm 1789 nêu rõ: “Từ khi hiến pháp liên bang loại bỏ mọi mối nguy hại của tiền giấy pháp định, thương mại đã tăng lên 50%”.²³ Nhưng đó mới chỉ là sự bắt đầu. Nhà sử học Douglass North nói rằng “Những năm 1793-1808 là thời kỳ thịnh vượng chưa từng có”.²⁴ Louis Hacker mô tả thời kỳ này như một trong những “sự mở rộng kinh tế độc nhất vô nhị”, một trong những điều vĩ đại nhất trên thực tế mà Hoa Kỳ từng có... Xuất khẩu tăng từ \$19 triệu năm 1791 lên đến \$93 triệu năm 1801”.²⁵ Hơn nữa, thâm hụt ngân sách liên bang chiếm 28% chi tiêu vào năm 1792 đã hạ xuống 21% vào năm 1795. Đến năm 1802, thâm hụt ngân sách đã không còn và thay vào đó là thặng dư gần như ngang bằng với tổng chi tiêu của chính phủ.

George Washington đã quan sát sự kỳ diệu kinh tế này với sự hài lòng và khi thư từ với bạn ông, LaFayette, một chính khách người Pháp và nguyên Đại tướng Quân đội Lục địa, Washington đã nhận xét: “Thưa ngài, đất nước chúng tôi...đang tăng trưởng nhanh về tầm quan trọng chính trị và hạnh phúc xã hội”. Trong bức thư gửi Catherine Macaulay Graham, ông đã nói: “Hoa Kỳ đang tận hưởng cảm giác thịnh vượng và yên bình dưới chính quyền mới mà trước giờ khó hy vọng tới”. Và trong một bức thư tới nhà thơ và nhà ngoại giao David Humphreys, Washington đã thốt lên: “Tín dụng công của chúng ta đang có vị thế cao nơi mà 3 năm trước sẽ bị xem là điên rồ nếu nhắc đến”.²⁶

Về vấn đề tiền giấy không được đảm bảo bởi vàng hoặc bạc, Washington đã viết:

Một ngày nào đó chúng ta có thể trở thành quốc gia thương mại và thịnh vượng lớn. Nhưng nếu khi theo đuổi những phương tiện cần thiết, chúng ta chẳng may vấp phải tiền giấy không được bảo đảm hoặc bất kỳ hình thức gian dối nào như vậy, chúng ta sẽ chắc chắn sẽ giết chết tín dụng quốc gia khi nó còn trong trứng nước.²⁷

Đây chính là bản kế hoạch chi tiết về tiền tệ được đặt nền móng bởi những người soạn thảo Hiến pháp của chúng ta. Nghĩ lại quá khứ, chỉ có lỗi duy nhất người ta có

²³ Được trích dẫn bởi Saussy, tr. 36.

²⁴ Douglass C. North, *The Economic Growth of the United States* (New York: W.W. Norton, 1966), tr. 53

²⁵ Louis M. Hacker, *American Capitalism* (New York: Anvil, 1957), tr. 39.

²⁶ Những bức thư này được viết vào năm 1790 và 1791, được trích dẫn bởi Atwood, tr. 5-6.

²⁷ Được viết vào năm 1789, được trích dẫn bởi Louis Basso, *A Treatise on Monetary Reform* (St. Louis, Missouri: Monetary Realist Society, 1982), tr.5.

thể tìm thấy là việc cố gắng cố định tỉ lệ giá trị giữa vàng và bạc. Thay vì ấn định giá trị tính theo đô la lên một đồng vàng, xưởng đúc tiền đáng ra nên in giá trị vàng tính theo trọng lượng và độ tinh khiết. Thị trường tự do sau đó sẽ xác định giá trị trao đổi hàng hóa và dịch vụ, và điều đó sẽ tự động quyết định giá trị *tiền tệ* chính xác của nó theo tỉ lệ với đồng đô bạc cần mua cùng mặt hàng. Tất nhiên ngay sau khi đồng *Eagle* "10 đô" được tạo ra, giá trị của vàng so với bạc bắt đầu leo thang cao hơn tỉ lệ 15/1 được quy định trước đó và đồng *Eagle* bị cấm lưu hành.

Vài năm sau, với sự khám phá ra mỏ vàng lớn ở California và Úc, quy trình tự đảo ngược và đồng đô bạc biến mất khỏi giao thương. Nhưng mặc dù chế độ hai bản vị dẫn đến sự đối lập giữa tỉ lệ chuyển đổi thực tế và tỉ lệ do nhà nước quy định, điều này diễn ra trên thị trường mở và không ai bị tổn hại quá lớn từ sự bất tiện này. Rốt cuộc, chỉ có một tiêu chuẩn: hàm lượng bạc được quy định của một đô la. Hơn nữa, cả đồng bạc và vàng đều có giá trị nội tại và hoàn toàn trung thực về các số đo của chúng. Không quốc gia nào có thể làm gì hơn cho sự thịnh vượng của công dân hơn điều đó.

Tóm lược

Hiến pháp cấm các bang và chính phủ liên bang phát hành tiền định danh. Đây là một chủ ý thận trọng của các người cha lập quốc, những người đã có trải nghiệm cay đắng với tiền định danh trước và nhất là trong cuộc chiến tranh cách mạng. Để đáp lại nhu cầu có một đơn vị tiền tệ quốc gia được định mức chính xác, Quốc hội đã chọn đồng đô la Tây Ban Nha lúc đó đang được sử dụng và xác định đồng đô la đó chứa 371,25 grain bạc tinh khiết. Với sự hình thành một xưởng đúc tiền liên bang, đồng đô la bạc Mỹ đã được phát hành theo tiêu chuẩn đó và đồng *Eagle* vàng cũng được sản xuất và có giá trị tương đương với 10 đồng đô la bạc. Quan trọng nhất, việc đúc tiền tự do đã được thành lập, qua đó người dân Mỹ có thể đổi vàng và bạc thô thành đồng tiền quốc gia, được chính phủ chứng thực chính thức giá trị nội tại. Sản phẩm của những biện pháp này là một thời kỳ đồng tiền mạnh và sự thịnh vượng kinh tế lớn chỉ kết thúc khi thế hệ người Mỹ tiếp theo quên không đọc lịch sử của họ và quay lại sử dụng tiền giấy và các "hóa đơn tín dụng".

Kế hoạch tiền tệ được đặt nền móng bởi những người cha lập quốc là sản phẩm của tài năng chung. Trong lịch sử người ta không thể tìm ra được nhiều người đến vậy trong một cơ quan lập pháp mà có thể hiểu được sự gian lận vốn nằm sẵn trong tiền định danh và bản chất thuế ẩn của lạm phát. Chưa từng có một sự hội tụ các trí thức và chính khách nào quyết tâm đến vậy trong việc thiết lập

một con đường đi an toàn cho quốc gia mà chính họ tạo dựng. Nghĩa là, họ trao cho chúng ta một tấm *bản đồ kho báu*. Tất cả việc chúng ta phải làm là đi theo đó để đến được với an ninh kinh tế và thịnh vượng quốc gia. Nhưng như chúng ta sẽ thấy ở các phần tiếp theo, tấm bản đồ đó đã không được dùng đến khi các bài học lịch sử chết dần cùng với những người đã tạo ra nó.

GIỚI THIỆU DỰ ÁN *NGHIENCUUQUOCTE.NET*

Mục đích

Nghiencuuquocte.net là một dự án phi chính trị, phi lợi nhuận nhằm mục đích phát triển nguồn học liệu chuyên ngành nghiên cứu quốc tế bằng tiếng Việt và thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu các vấn đề quốc tế tại Việt Nam.

Lý do ra đời

Trong khi số người học tập và nghiên cứu về các vấn đề quốc tế ở Việt Nam ngày càng gia tăng thì việc tiếp cận các tài liệu mang tính học thuật của thế giới về lĩnh vực này còn rất hạn chế vì hai lý do: Thứ nhất, các tài liệu này thường phải trả phí mới tiếp cận được, trong khi các trường đại học và viện nghiên cứu của Việt Nam hầu như không có chi phí trang trải. Thứ hai, các tài liệu này chủ yếu được xuất bản bằng tiếng Anh, khiến nhiều sinh viên, nhà nghiên cứu, và đặc biệt là quảng đại độc giả quan tâm đến các vấn đề quốc tế nói chung, gặp khó khăn trong việc tiếp thu, lĩnh hội. *Nghiencuuquocte.net* ra đời với hi vọng sẽ góp phần khắc phục được các vấn đề trên.

Hoạt động chính

Hoạt động chính của *Nghiencuuquocte.net* là biên dịch sang tiếng Việt và xuất bản trên website của mình các nguồn tài liệu mang tính học thuật bằng tiếng Anh về lĩnh vực quan hệ quốc tế, bao gồm chính trị quốc tế, kinh tế quốc tế, và luật pháp quốc tế.

Các tài liệu này chủ yếu là các bài báo trên các tạp san quốc tế, các chương sách, hoặc các tài liệu tương ứng, đã được xuất bản bởi các nhà xuất bản, các trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới.

Các bài dịch học thuật của Dự án được đăng tại chuyên mục [Biên dịch](#). Danh mục rút gọn của các bài dịch này được đăng trên trang [Mục lục](#).

Từ tháng 6/2014, Dự án còn xuất bản chuyên mục [Bình luận](#) để đăng các bài bình luận tiêu biểu của các tác giả Việt Nam hoặc dịch từ các nguồn tiếng Anh uy tín về các vấn đề quan hệ quốc tế và chính sách đối ngoại Việt Nam. Ngoài ra, Dự án cũng ra mắt chuyên mục [Ấn phẩm](#) để chia sẻ các bài viết nghiên cứu về quan hệ quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng Anh với sự cho phép của các tác giả liên quan.

Trang chủ dự án: <http://nghiencuuquocte.net/>

Thông tin thêm về Dự án: <http://nghiencuuquocte.net/about/>

Danh mục các bài đã xuất bản: <http://nghiencuuquocte.net/muc-luc/>

Theo dõi Dự án trên Facebook: <https://www.facebook.com/DAnghiencuuquocte>

Ý kiến đóng góp và mọi liên hệ xin gửi về: Lê Hồng Hiệp, nghiencuuquocte@gmail.com